

Số: 08/KVTC-TCKT
No: 08/KVTC-TCKT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 7 năm 2026
Ho Chi Minh City, July 28, 2026

V/v Giải trình sự biến động LNST so với
cùng kỳ năm trước trên BCTC và BCTC hợp
nhất Quý 2/2026

*Subject: Explanation of Net Profit Fluctuation
Compared to the same period last year in the
Financial Statements and Consolidated
Financial Statements for Q2/2026*

Kính gửi:
To:

Ủy ban chứng khoán Nhà nước (UBCK NN);
The State Securities Commission (SSC);

Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.
The Hanoi Stock Exchange.

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/10/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, giải trình khi lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh kỳ công bố thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước. Về vấn đề này, Công ty cổ phần Kho vận Tân Cảng (TCW) giải trình sự biến động lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) của Báo cáo tài chính và Báo cáo tài chính hợp nhất Quý 2/2026 so với cùng kỳ năm 2025 như sau:

According to Circular No. 96/2020/TT-BTC dated October 16, 2020, issued by the Ministry of Finance, guiding the disclosure of information on the securities market, and the explanation when the net profit after corporate income tax in the income statement for the reporting period changes by 10% or more compared to the same period of the previous year. Regarding this matter, Tan Cang Warehousing Joint Stock Company (TCW) explains the fluctuation of the Net Profit After Corporate Income Tax (CIT) in the Financial Statements and Consolidated Financial Statements for Q2/2026 compared to the same period in 2025 as follows:

1. Báo cáo tài chính Quý 2/2026
Financial Statements for Quarter 2/2026

Đơn vị tính: VNĐ.
Unit: VND.

Chỉ tiêu Indicator	Quý 2/2026 Quarter 2/2026	Quý 2/2025 Quarter 2/2025	Tăng/Giảm Increase/Decrease	Tỷ lệ Percentage
Doanh thu thuần Net Revenue	307.996.587.559	246.139.972.541	61.856.615.018	25,13%
Giá vốn hàng bán Cost of Goods Sold	235.976.527.646	186.147.605.033	49.828.922.613	26,77%
% giá vốn/DT % Cost of Goods Sold/Revenue	76,62%	75,63%	-	-

Chỉ tiêu <i>Indicator</i>	Quý 2/2026 <i>Quarter 2/2026</i>	Quý 2/2025 <i>Quarter 2/2025</i>	Tăng/Giảm <i>Increase/Decrease</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>
Lợi nhuận gộp <i>Gross Profit</i>	72.020.059.913	59.992.367.508	12.027.692.405	20,05%
Doanh thu HĐTC <i>Financial operating revenue</i>	11.467.114.571	9.057.189.142	2.409.925.429	26,61%
Chi phí tài chính <i>Financial expenses</i>	(807.274.349)	886.027.015	(1.693.301.364)	-
Lợi nhuận sau thuế TNDN <i>Net Profit After CIT</i>	41.264.158.449	32.414.830.087	8.849.328.362	27,30%

Sản lượng một số dịch vụ chính Quý 2/2026 so với cùng kỳ tăng dẫn đến doanh thu thuần tăng 25,13% tương đương 61,86 tỷ đồng, giá vốn tăng 26,77% tương đương 49,83 tỷ đồng. Ngoài ra, doanh thu hoạt động tài chính tăng 26,61%, tương đương 2,4 tỷ đồng do dòng tiền thu từ hoạt động cung cấp dịch vụ cho khách hàng tăng so cùng kỳ, làm gia tăng lượng tiền nhàn rỗi của Công ty, đồng thời lãi suất ngân hàng tăng dẫn đến lãi tiền gửi ngân hàng tăng so cùng kỳ. Trong kỳ, Công ty thực hiện hoàn nhập chi phí dự phòng tổn thất đầu tư vào đơn vị khác, số tiền 0,8 tỷ đồng, góp phần làm lợi nhuận tài chính tăng so cùng kỳ. Trên đây là nguyên nhân chính dẫn đến lợi nhuận sau thuế tăng 27,3% tương đương 8,8 tỷ đồng.

The output of some key services in Q2/2026 increased compared to the same period last year, leading to a 25.13% increase in net revenue, equivalent to VND 61.86 billion, while the cost of goods sold increased by 26.77%, equivalent to VND 49.83 billion. In addition, financial income increased by 26.61%, equivalent to VND 2.4 billion, due to increased cash flow from providing services to customers compared to the same period last year, increasing the company's idle cash. Simultaneously, higher bank interest rates led to increased interest income from bank deposits compared to the same period last year. During the period, the company reversed provisions for investment losses in other entities, amounting to VND 0.8 billion, contributing to the increase in financial profit compared to the same period last year. These are the main reasons for the 27.3% increase in after-tax profit, equivalent to VND 8.8 billion.

2. Báo cáo tài chính hợp nhất Quý 2/2026 *Consolidated Financial Statements for Quarter 2/2026*

Đơn vị tính: VNĐ.
Unit: VND.

Chỉ tiêu <i>Indicator</i>	Quý 2/2026 <i>Quarter 2/2026</i>	Quý 2/2025 <i>Quarter 2/2025</i>	Tăng/Giảm <i>Increase/Decrease</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>
Doanh thu thuần <i>Net Revenue</i>	386.161.068.530	308.869.629.189	77.291.439.341	25,02%
Giá vốn hàng bán <i>Cost of Goods Sold</i>	301.254.253.838	237.961.529.322	63.292.724.516	26,60%
% giá vốn/DT % <i>Cost of Goods Sold/Revenue</i>	78,01%	77,04%	-	-
Lợi nhuận gộp <i>Gross Profit</i>	84.906.814.692	70.908.099.867	13.998.714.825	19,74%

Chỉ tiêu <i>Indicator</i>	Quý 2/2026 <i>Quarter 2/2026</i>	Quý 2/2025 <i>Quarter 2/2025</i>	Tăng/Giảm <i>Increase/Decrease</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>
Doanh thu HĐTC <i>Financial operating revenue</i>	6.472.339.461	4.017.075.770	2.455.263.691	61,12%
Lợi nhuận sau thuế TNDN <i>Net Profit After CIT</i>	40.652.437.844	31.818.229.392	8.834.208.452	27,76%

Sản lượng các dịch vụ chính của Công ty mẹ và 02 công ty con Quý 2/2026 đều tăng so cùng kỳ dẫn đến doanh thu thuần tăng 25,02% tương đương 77,29 tỷ đồng, giá vốn tăng 26,6% tương đương 63,29 tỷ đồng. Ngoài ra, doanh thu hoạt động tài chính tăng 61,12%, tương đương 2,4 tỷ đồng do dòng tiền thu từ hoạt động cung cấp dịch vụ cho khách hàng tăng so cùng kỳ, làm gia tăng lượng tiền nhàn rỗi của Công ty, đồng thời lãi suất ngân hàng tăng dẫn đến lãi tiền gửi ngân hàng tăng so cùng kỳ. Trên đây là nguyên nhân chính dẫn đến lợi nhuận hợp nhất sau thuế TNDN quý 2/2026 tăng so với cùng kỳ.

The output of key services provided by the Company and its 02 subsidiaries in Q2/2026 increased year-on-year, resulting in a 25.02% increase in net revenue, equivalent to VND 77.29 billion, while the cost of goods sold increased by 26.6%, equivalent to VND 63.29 billion. Additionally, financial income increased by 61.12%, equivalent to VND 2.4 billion, due to increased cash flow from providing services to customers compared to the same period last year, increasing the Company's cash reserves. Simultaneously, higher bank interest rates led to increased interest income from bank deposits compared to the same period last year. These are the main reasons for the increase in consolidated after-tax profit in Q2/2026 compared to the same period last year.

Công ty cổ phần Kho vận Tân Cảng kính giải trình cho Quý Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội và Quý Cổ đông được rõ.

Tan Cang Warehousing Joint Stock Company respectfully provides this explanation to the State Securities Commission, the Hanoi Stock Exchange, and esteemed shareholders for your understanding.

Trân trọng kính chào!
Best regards!

Nơi nhận:
Recipients:

- Như kính gửi;
As addressed above;
- HĐQT;
Board of Directors;
- Ban kiểm soát;
Board of Supervisory;
- Lưu: TCKT, T02.
Save: A&F Dept., T02.



Đỗ Thanh Trường
Do Thanh Truong